

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B1LX** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD02078** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Hệ điều hành Windows**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802033141	Huỳnh Nguyễn Lan Anh	29/01/2007				6	6.0				5.0		5.4
2	2254802033142	Trần Phương Anh	05/12/2007				7	7.5				8.0		7.7
3	2254802033143	Võ Thị Ngọc Bích	18/06/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
4	2254802033144	Lê Công Chánh	28/03/2006				8	8.5				8.0		8.1
5	2254802033145	Dương Quốc Tuấn Em	23/12/2007				10	10.0				9.5		9.7
6	2254802033146	Huỳnh Thị Như Hiền	02/05/2007				6	6.5				7.5		7.0
7	2254802033147	Trần Huỳnh Trung Hiếu	20/11/2007				8	9.0				8.5		8.6
8	2254802033148	Trần Thị Kim Hoàn	19/06/2007				8	8.5				7.5		7.8
9	2254802033149	Nguyễn Ngọc Thiên Hương	28/04/2007				8.5	9.0				7.0		7.7
10	2254802033150	Nguyễn Phúc Huy	25/08/2003				10	10.0				10.0		10.0
11	2254802033151	Thị Hoàng Nhật Huy	14/12/2007				7	7.5				7.0		7.1
12	2254802033152	Nguyễn Tuấn Kiệt	25/09/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
13	2254802033153	Nguyễn Ngọc Thiên Kim	18/11/2007				6	6.0				5.0		5.4
14	2254802033154	Trần Mỹ Linh	20/01/2007				7	7.5				5.5		6.2
15	2254802033155	Đặng Tấn Lộc	06/10/2007				8	8.5				7.0		7.5
16	2254802033156	Nguyễn Xuân Phát Lợi	06/05/2007				6.5	7.5				6.5		6.8
17	2254802033157	Lê Hoàng Long	26/12/2007				8	8.0				7.0		7.4
18	2254802033158	Nguyễn Thị Hồng Mai	28/01/2007				8.5	9.0				9.5		9.2
19	2254802033159	Phạm Thị Trúc Mai	10/12/2007				6	6.5				8.0		7.3
20	2254802033160	Nguyễn Ngọc Ngân	28/11/2007				6	6.5				7.5		7.0
21	2254802033161	Trương Thanh Ngoan	08/04/2007				7.5	8.5				8.0		8.1
22	2254802033162	Phạm Hữu Ngọc	24/06/2007				8.5	9.0				6.5		7.4
23	2254802033163	Lê Quỳnh Như	04/04/2007				6	6.0				5.0		5.4
24	2254802033164	Nguyễn Văn Quốc	20/02/2002				10	10.0				10.0		10.0
25	2254802033165	Phan Hữu Tài	04/01/2007				8.5	9.5				9.0		9.1
26	2254802033166	Dương Thanh Thanh	31/10/2006				8.5	9.0				8.5		8.6
27	2254802033167	Nguyễn Phan Hữu Thành	21/08/2007				10	10.0				10.0		10.0
28	2254802033168	Nguyễn Trường Thịnh	03/04/2007				7.5	8.0				8.5		8.2
29	2254802033169	Lê Anh Thư	30/07/2007				6	6.0				0.0		2.4
30	2254802033170	Phan Hữu Trí	25/05/2007				10	10.0				9.5		9.7
31	2254802033171	Phùng Thị Tú Trinh	29/05/2007				8.5	9.0				8.5		8.6
32	2254802033172	Võ Thị Kim Trúc	04/07/2007				6	6.0				4.5		5.1
33	2254802033173	La Nguyễn Thanh Tiên	02/04/2006				10	10.0				7.5		8.5
34	2254802033174	Đoàn Minh Ý	18/02/2002				10	10.0				10.0		10.0
35	2254802033175	Huỳnh Ngọc Yến	12/10/2007				6	7.0				5.5		6.0

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 27 tháng 3 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Phước Lập